

BÁO CÁO

Bổ sung giải trình, tiếp thu ý kiến đại biểu Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội và ý kiến thẩm tra của Ủy ban về các vấn đề xã hội về một số nội dung của dự án Bộ luật Lao động (sửa đổi)

Kính gửi: Ủy ban Thường vụ Quốc hội.

Thực hiện chỉ đạo và phân công của Thủ tướng Chính phủ¹, Bộ trưởng Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội, Trưởng Ban soạn thảo dự án Bộ luật Lao động (sửa đổi) đã có Báo cáo số 03/BC-BST ngày 13 tháng 8 năm 2019 tiếp thu, giải trình ý kiến đại biểu Quốc hội và ý kiến thẩm tra của Ủy ban về các vấn đề xã hội đối với dự án Bộ luật Lao động (sửa đổi), đồng thời báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Phiên họp thứ 36 vào ngày 14 tháng 8 năm 2019 về dự án Bộ luật Lao động (sửa đổi).

Thực hiện kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Phiên họp thứ 36², Bộ Lao động - Thương binh và Xã hội đã tiếp tục các hoạt động tuyên truyền, lấy ý kiến góp ý của người dân, doanh nghiệp đối với dự thảo Bộ luật; xây dựng và hoàn thiện các tài liệu bổ sung trong hồ sơ dự án Bộ luật³; phối hợp với Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội chỉnh lý, hoàn thiện dự thảo Bộ luật.

Đến nay, về cơ bản các nội dung của dự thảo Bộ luật đã được cơ quan thẩm tra và cơ quan soạn thảo thống nhất và được chỉnh lý. Tuy nhiên, trong

¹ Công văn số 2258/VPCP-PL ngày 14/8/2019 của Văn phòng Chính phủ thông báo ý kiến của Thủ tướng Chính phủ

² Thông báo số 3024/TB-TTKQH ngày 21/8/2019 của Tổng Thư ký Quốc hội.

³ 11 tài liệu được hoàn thiện hoặc xây dựng bổ sung bao gồm: 1) Báo cáo tính đồng bộ, thống nhất của dự thảo với hệ thống pháp luật Việt Nam, từ đó đề xuất sửa đổi, bổ sung các Luật có liên quan để đảm bảo tính thống nhất, đồng bộ của hệ thống pháp luật; 2) Báo cáo bổ sung đánh giá tác động của quy định về tổ chức đại diện đối với an ninh, chính trị và trật tự xã hội; 3) Báo cáo tổng hợp, tiếp thu ý kiến Bộ, ngành, cơ quan, đơn vị, tổ chức, cá nhân, ý kiến trên website Chính phủ và Bộ đề đăng tải công khai trên Cổng thông tin điện tử Chính phủ và của Bộ; 4) Báo cáo tổng kết, đánh giá về tình hình đình công của người lao động; 5) Báo cáo về tổ chức và hoạt động cho thuê lại lao động; 6) Danh mục nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; 7) Báo cáo chuyên đề về công tác thanh tra, kiểm tra và xử lý vi phạm hành chính đối với hành vi vi phạm về làm thêm giờ; 8) Tách riêng, hoàn thiện thêm Báo cáo đánh giá tác động về chính sách làm thêm giờ; 9) Báo cáo chuyên đề về tình hình thực hiện quy định “Nhà nước khuyến khích người sử dụng lao động thực hiện tuần làm việc 40 giờ” tại Điều 104 BLLĐ 2012; 10) Báo cáo đánh giá tác động của việc giảm giờ làm việc bình thường từ 48 giờ/tuần xuống 44 giờ/tuần; 11) Hoàn thiện Báo cáo giải trình về tăng tuổi nghỉ hưu.

quá trình thảo luận, một số nội dung của dự thảo Bộ luật còn ý kiến khác nhau. Chính phủ báo cáo, giải trình thêm về những nội dung còn ý kiến khác nhau như sau:

1. Về mở rộng khung thỏa thuận làm thêm giờ tối đa

Tại Tờ trình Chính phủ số 208/TTr-CP ngày 17 tháng 5 năm 2019 về dự án Bộ luật Lao động (sửa đổi) và tại khoản 2, khoản 3 Điều 108 của dự thảo Bộ luật Lao động (sửa đổi)⁴, Chính phủ đã đề xuất mở rộng khung thỏa thuận làm thêm giờ trong các trường hợp đặc biệt tăng thêm 100 giờ/năm so với hiện hành, từ tối đa 300 giờ/năm lên 400 giờ/năm, tập trung vào 4 nhóm ngành nghề, lĩnh vực: (1) dệt may; (2) da giày; (3) linh kiện điện, điện tử; (4) chế biến nông, lâm, thủy sản và trong các trường hợp phải giải quyết công việc cấp bách, không thể trì hoãn do thiên tai, hỏa hoạn, dịch bệnh...; đi theo đó là các giải pháp chính sách, tăng cường quản lý, thanh tra, kiểm tra, xử lý vi phạm để đảm bảo các quy định này được thực thi trong thực tiễn.

Trong bối cảnh còn nhiều ý kiến khác nhau, Chính phủ đề nghị Quốc hội, Ủy ban Thường vụ Quốc hội tiếp tục xem xét đề xuất của Chính phủ, nhu cầu của doanh nghiệp, nguyện vọng của một bộ phận người lao động và yêu cầu phục vụ phát triển kinh tế, xã hội của nước ta để xem xét, quyết định.

2. Về điều chỉnh tăng tuổi nghỉ hưu

Tại Tờ trình của Chính phủ số 208/TTr-CP ngày 17 tháng 5 năm 2019 về dự án Bộ luật Lao động (sửa đổi) và tại Điều 170 của dự thảo Bộ luật Lao động (sửa đổi)⁵, Chính phủ đã đề xuất phương án: Kể từ ngày 01 tháng 01 năm 2021, tuổi nghỉ hưu của người lao động trong điều kiện lao động bình thường là đủ 60 tuổi 03 tháng đối với nam và đủ 55 tuổi 04 tháng đối với nữ; sau đó, cứ mỗi năm tăng thêm 03 tháng đối với nam và 04 tháng đối với nữ cho đến khi nam đủ 62 tuổi, nữ đủ 60 tuổi". Đồng thời quy định quyền nghỉ hưu sớm hơn không quá 5 tuổi đối với người lao động bị suy giảm khả năng lao động; làm công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; làm công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; và một số công việc, nghề nghiệp đặc biệt. Quyền nghỉ hưu muộn hơn không quá 5 tuổi đối với người lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao, người lao động làm công tác quản lý và một số trường hợp đặc biệt.

Qua thảo luận, đa số ý kiến đồng tình với phương án điều chỉnh tăng tuổi nghỉ hưu theo lộ trình chậm do Chính phủ trình nhưng cần cân nhắc đầy đủ đến

⁴ Dự thảo 05 Bộ luật Lao động (sửa đổi) - Dự thảo Bộ luật Chính phủ trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa 14.

⁵ Dự thảo 05 Bộ luật Lao động (sửa đổi) - Dự thảo Bộ luật Chính phủ trình Quốc hội tại kỳ họp thứ 7, Quốc hội khóa 14.

các nhóm lao động làm các công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm/đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm và các nghề đặc thù.

Tiếp thu kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội tại Phiên họp lần thứ 36, Chính phủ đề nghị tiếp tục quy định thống nhất điều chỉnh tăng tuổi nghỉ hưu trong dự thảo Bộ luật Lao động (sửa đổi).

Về phương án nâng tuổi nghỉ hưu, trên cơ sở ý kiến đóng góp của đại biểu Quốc hội, kết luận của Ủy ban Thường vụ Quốc hội, Chính phủ đề nghị thực hiện theo phương án 1 do Chính phủ trình và cho điều chỉnh cách thể hiện điều luật nhằm đáp ứng yêu cầu thể chế hóa quan điểm của Đảng tại Nghị quyết số 28-NQ/TW về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội.

Cụ thể, đề nghị Điều 169 dự thảo Bộ luật như sau:

“1. Người lao động bảo đảm điều kiện về thời gian đóng bảo hiểm xã hội theo quy định của pháp luật về bảo hiểm xã hội được hưởng lương hưu khi đủ tuổi nghỉ hưu

2. Tuổi nghỉ hưu của người lao động trong điều kiện lao động bình thường được điều chỉnh theo lộ trình cho đến khi đủ 62 tuổi đối với nam vào năm 2028 và đủ 60 tuổi đối với nữ vào năm 2035.

Kể từ năm 2021, tuổi nghỉ hưu của người lao động trong điều kiện lao động bình thường là đủ 60 tuổi 03 tháng đối với lao động nam và đủ 55 tuổi 04 tháng đối với lao động nữ; sau đó, cứ mỗi năm tăng thêm 03 tháng đối với lao động nam và 04 tháng đối với lao động nữ.

3. Người lao động bị suy giảm khả năng lao động; làm nghề, công việc đặc biệt nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; làm nghề, công việc nặng nhọc, độc hại, nguy hiểm; làm việc ở nơi có điều kiện kinh tế - xã hội đặc biệt khó khăn có thể nghỉ hưu ở tuổi thấp hơn nhưng không quá 05 tuổi so với quy định tại khoản 2 Điều này tại thời điểm nghỉ hưu, trừ trường hợp pháp luật có quy định khác.

4. Người lao động có trình độ chuyên môn kỹ thuật cao và một số trường hợp đặc biệt, có thể nghỉ hưu ở tuổi cao hơn nhưng không quá 05 tuổi so với quy định tại khoản 2 Điều này tại thời điểm nghỉ hưu.

5. Chính phủ quy định chi tiết Điều này.”

Phương án và cách thể hiện này có ưu điểm quy định rõ về thời điểm điều chỉnh, lộ trình tăng và mốc tăng tuổi nghỉ hưu, về các trường hợp nghỉ hưu ở độ tuổi thấp hơn hoặc có thể cao hơn so với tuổi nghỉ hưu chung. Do đó, phương án này đáp ứng được các yêu cầu, mục tiêu của Nghị quyết số 28-NQ/TW về cải cách chính sách bảo hiểm xã hội; đồng thời, tạo điều kiện thuận lợi cho

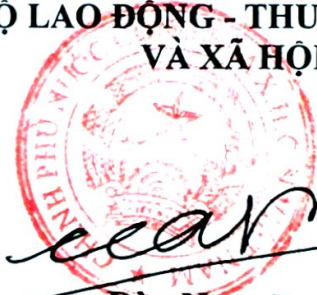
Chính phủ trong việc quy định chi tiết và hướng dẫn thi hành sau khi Bộ luật được Quốc hội thông qua.

Trên đây là nội dung tiếp thu, giải trình bổ sung đối với một số vấn đề còn ý kiến khác nhau của dự án Bộ luật Lao động (sửa đổi), Chính phủ báo cáo Ủy ban Thường vụ Quốc hội xem xét./.

Nơi nhận:

- Như trên;
- Thủ tướng, các Phó Thủ tướng Chính phủ (để b/c);
- Ủy ban về các vấn đề xã hội của Quốc hội;
- Ủy ban Pháp luật của Quốc hội;
- Văn phòng Quốc hội;
- Các Bộ: Lao động - Thương binh và Xã hội, Tư pháp;
- VPCP: BTCN, PCN Nguyễn Cao Lục;
- Lưu: VT, PL (2). **73**

**TM. CHÍNH PHỦ
TUQ. THỦ TƯỚNG
BỘ TRƯỞNG
BỘ LAO ĐỘNG - THƯƠNG BINH
VÀ XÃ HỘI**



Đào Ngọc Dung